TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 60/2023/QĐST-DS	*Tp. Cao Lãnh, ngày 17 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 423/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Văn C, sinh năm 1976; Địa chỉ: xã M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

- Bị đơn: Bà Bùi Thị N, sinh năm 1966; Địa chỉ: xã M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn C yêu cầu bà N trả số tiền hụi là 29.000.000 đồng và tiền vay gốc là 5.000.000 đồng, tổng cộng là 34.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bà Bùi Thị N đồng ý trả số tiền hụi 29.000.000 đồng và tiền vay gốc là 5.000.000 đồng, tổng cộng là 34.000.000 đồng cho ông C.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Bùi Thị N thống nhất chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 850.000 đồng.

Ông Phạm Văn C không phải chịu tiền án phí và được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.275.000 đồng theo biên lai thu số 0012597 ngày 26/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- Toà án ND tỉnh ĐT;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA (H).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hồng